

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HSST

Ngày: 22/02/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Hồng Lễ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Ông Lý Văn Thuận.

2, Bà Lành Thị Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:** Bà Ông Hoàng Đ Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/02/2023, tại điểm cầu trung tâm xét xử trực tuyến tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2022/HSST, ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/QĐXXST- HS, ngày 27/01/2023, đối với bị cáo:

**Triệu Nguyên Đ**, sinh ngày 11/3/1987, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Triệu Văn T (Đã chết) và bà Phạm Thị L; có vợ là Lục Thị X (Đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Có 02 tiền án (Bản án số 112/2017/HSST, ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 06/11/2018 chấp hành xong hình phạt tù; Bản án số 417/2019/HSST, ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 31/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày

30/9/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, hiện nay đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Nam Hà – Bộ Công an – Có mặt tại phiên tòa (Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn).

\* *Bị hại*: Công ty cổ phần Q.

Địa chỉ: Tổ X, phường Đ, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn H – chức vụ: Hạt trưởng Hạt quản lý đường bộ X thuộc Công ty cổ phần Q.

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

\* *Người tham gia tố tụng khác* (Tại điểm cầu thành phần):

1, Lường Văn Bàng;

2, Ma Văn Hoàng;

3, Nông Văn Chính;

4, Phạm Văn Hiệp;

Đều là cán bộ, chiến sỹ thuộc Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đều có mặt (Điểm cầu thành phần).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/5/2022, ông Nguyễn Văn H là Hạt trưởng Hạt quản lý đường bộ X Công ty cổ phần Q có trụ sở tại Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, qua kiểm tra nội dung ghi hình của Camera được đặt tại trụ sở Công ty, ông H phát hiện vào 05 giờ sáng cùng ngày có 01 đối tượng lạ mặt vào khu vực trụ sở Công ty và có hành vi trộm cắp tài sản. Qua kiểm kê tài sản, ông H xác định các tài sản bị mất trộm tại trụ sở gồm: 07 thang bằng sắt có chiều dài 03m, chiều rộng 0,6m; 40 khung sắt vuông kích thước 50cm × 50cm; 02 rọ thép bọc nhựa kích thước 02m × 01m × 01m; 05 cây sắt phi 14 dài 11,7m; 01 camera nhãn hiệu Yoosee; 25 thanh gói đệm hộ lan được làm bằng sắt mạ kẽm hình chữ U dài 36cm, rộng 16cm, dày 5mm; 05 cột biển báo có chiều dài 03m, đường kính 06cm; 06 ống thép D110mm dài 1,5m; 02 nồi gang đường kính 60cm; 01 nồi gang đường kính 25cm; 02 cuộn sắt phi 8, mỗi cuộn nặng 25kg; 01 gầu máy xúc 03 răng. Ông Nguyễn Văn H trình báo: Tại trụ sở Hạt quản lý đường bộ X trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5 năm 2022 đến

ngày 15/5/2022 (không xác định được chính xác các ngày) đã bị mất trộm 06 lần, các tài sản bị mất trộm như đã nêu ở trên. Ngày 15/5/2022, xác định được là mất trộm 03 chiếc nồi gang và 01 chiếc Camera nhãn hiệu Yoosee.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới thu thập nội dung đoạn Video và xác định được đối tượng xuất hiện trong đoạn Video là Triệu Nguyên Đ, tiến hành cho Đ xem nội dung đoạn Video, Đ xác định: người xuất hiện trong đoạn Video là mình (Đ); trong đoạn Video thể hiện tại khoảng thời gian từ 03 phút 07 giây đến 03 phút 24 giây là hình ảnh Đ thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc nồi gang; tại khoảng thời gian từ 04 phút 06 giây đến 04 phút 18 giây là hình ảnh Đ thực hiện hành vi lấy 01 chiếc bao tải với mục đích để đựng nồi mang đi tiêu thụ .

Quá trình điều tra, Triệu Nguyên Đ khai nhận: Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 15/5/2022, Đ một mình đi bộ đến trụ sở Hạt quản lý đường bộ X tại Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, sau đó trèo tường rào vào và trộm cắp tài sản là 03 chiếc nồi gang, trong đó có 02 chiếc to có đường kính khoảng 45cm đến 50cm và 01 chiếc nhỏ có đường kính khoảng 25cm đến 30cm, Đ lồng 03 chiếc nồi vào với nhau và bê qua tường rào, sau đó Đ quay lại lấy 01 bao tải màu trắng và cho 03 chiếc nồi vào đó để mang đi tiêu thụ. Trên đường đi, Đ gặp người có tên là Ph (không biết rõ địa chỉ) và bán 03 chiếc nồi cho Ph với giá 170.000<sup>d</sup> (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*), Ph trả trước 100.000<sup>d</sup> (*Một trăm nghìn đồng*), số còn lại là 70.000<sup>d</sup> (*Bảy mươi nghìn đồng*) Ph nợ lại chưa trả. Đ còn khai nhận, trước đó khoảng 20 giờ của một ngày vào đầu tháng 5 năm 2022 (không nhớ ngày cụ thể), vẫn tại địa điểm trên, Đ một mình đi bộ đến và trèo qua tường rào vào trộm cắp 06 ống kim loại, màu trắng xám, có đường kính khoảng 110mm, chiều dài khoảng 1,5m, sau đó đem đến điểm thu mua sắt vụn tại xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên bán cho một người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi được số tiền là 320.000<sup>d</sup> (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*). Đ khai nhận, ngoài 02 lần trộm cắp những tài sản nêu trên, Đ không thực hiện hành vi trộm cắp nào khác.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Chợ Mới kết luận giá trị của các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt, cụ thể: 06 ống thép D110mm dài 1,5m có giá trị là 1.550.400<sup>d</sup> (*Một triệu, năm trăm năm mươi nghìn, bốn trăm đồng*); 02 nồi gang đường kính 60cm có giá trị là 1.425.000<sup>d</sup> (*Một triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng*); 01 nồi gang đường kính 25cm có giá trị là 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Triệu Nguyên Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

**Điều luật có nội dung:**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới bổ sung bản cáo trạng đã truy tố như sau: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để xét xử bị can Triệu Nguyên Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS, có nội dung:

*b, Đã bị kết án về tội này...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.*

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Nguyên Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

*Về hình phạt:* Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56/BLHS, xử phạt bị cáo Triệu Nguyên Đ từ 12 đến 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 231/HSST, ngày 30/9/2022 của TAND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 bản án, thời hạn tù được tính từ ngày 03/6/2022.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

*Về Trách nhiệm dân sự:* - Đề nghị áp dụng Điều 48/BLHS và các Điều 584, 585, 586, 589/BLDS. Buộc bị cáo Triệu Nguyên Đ phải bồi thường cho Công ty cổ phần Q tổng số tiền là 3.125.400<sup>d</sup> (*Ba triệu, một trăm hai lăm nghìn, bốn trăm đồng*).

*Quá trình tranh luận:* Bị cáo nhất trí với nội dung bổ sung của bản cáo trạng và không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:*

Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 15/5/2022 tại trụ sở Hạt quản lý đường bộ X thuộc Công ty cổ phần Q đóng tại Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Nguyên Đ có hành vi trộm cắp 03 nồi gang của Công ty có tổng giá trị là 1.575.000<sup>d</sup> (Một triệu, năm trăm bảy lăm nghìn đồng). Trước đó, vào khoảng 20 giờ một ngày đầu tháng 5 năm 2022 (không nhớ ngày cụ thể), cũng tại địa điểm trên, Triệu Nguyên Đ có hành vi trộm cắp 06 ống thép D110mm dài 1,5m của Công ty có tổng giá trị là 1.550.400<sup>d</sup> (Một triệu, năm trăm năm mươi nghìn, bốn trăm đồng). Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần chưa đến 2.000.000<sup>d</sup> nhưng do trước đó Đ có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Nên hành vi của Triệu Nguyên Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Triệu Nguyên Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Triệu Nguyên Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Triệu Nguyên Đ có nhân thân xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố

Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa được xoá án tích; năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xoá án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo phải chịu 02 tình tiết tăng nặng là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm*” được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52/BLHS; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Do bản án số 231/HSST ngày 30/9/2022 của TAND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đã có hiệu lực pháp luật, do vậy cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4] *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là Công ty cổ phần Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.125.000<sup>d</sup> (*Ba triệu, một trăm hai lăm nghìn, bốn trăm đồng*), xét thấy yêu cầu của Công ty là có cơ sở, vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty số tiền trên.

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người có tên là Ph mà Triệu Nguyên Đ khai nhận được bán 03 chiếc nôi, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định là ông Phạm Quang Ph (SN 1985) trú tại Tổ Y, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, ông Ph khai nhận không có sự việc mua 03 chiếc nôi của Đ, vào thời điểm đó ông Ph đi làm ăn xa, không có nhà, do vậy không có căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với ông Ph là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người mà Triệu Nguyên Đ khai nhận được bán 06 ống thép, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trong vụ án này, xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Triệu Nguyên Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56/ BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Nguyên Đ 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng tù. Tổng hợp với bản án số 231 /HSST, ngày 30/9/2022 của TAND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo Triệu Nguyên Đ 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” . Buộc bị cáo Triệu Nguyên Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **07 (Bảy) năm, 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/6/2022.

2. *Về Trách nhiệm dân sự:* - Áp dụng Điều 48/BLHS và các Điều 584, 585, 586, 589/BLDS. Buộc bị cáo Triệu Nguyên Đ phải bồi thường cho Công ty cổ phần Q số tiền là 3.125.400<sup>d</sup> (*Ba triệu, một trăm hai lăm nghìn, bốn trăm đồng*).

Việc thi hành án khoản tiền trên được thực hiện theo Điều 357/BLDS về việc tính lãi suất.

3. *Về án phí:* - Áp dụng điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Triệu Nguyên Đ phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000<sup>d</sup> (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ, lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vi Hồng Lễ**

















